

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 13 /2023/ QĐST- DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bỉm Sơn, ngày 24 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 ; Điều 212 và 213; khoản 3 Điều 147; khoản 3 Điều 144 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 463; 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91,95 Luật các tổ chức tín dụng.

Áp dụng khoản 7 điều 26 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH; điểm b mục 1.3 phần II Danh mục về án phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thụ lý số: 38/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S (Sacombank) gọi tắt là Ngân hàng

Địa chỉ: Số 226-228 N, phường 8, quận 3, Tp H

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền: Ông Lê Doãn P – Trưởng phòng giao dịch B.

Người được ủy quyền lại: Ông Mai Lê M - Phó phòng giao dịch B.

Địa chỉ: Số 69 N khu phố 2, phường N, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Trần Thị B sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố 6, phường N, thị xã B, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Số nợ mà chị Trần Thị B còn nợ Ngân hàng TMCP S là: **21.923.308 đ** (Hai mươi một triệu, chín trăm hai mươi ba ngàn, ba trăm linh tám đồng), trong đó nợ gốc là: 11.983.906 đ; Nợ lãi quá hạn là: 9.939.420 đ.

Chị Trần Thị B cam kết sẽ có trách nhiệm trả nợ đầy đủ cho Ngân hàng mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Thời điểm trả nợ tính từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Chị B phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong giấy đề

ngiht cấp thể tín dụng kiêm hợp đồng từ ngày 17/8 /2023 (là ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành) cho đến khi thanh toán hết số nợ.

Về án phí:- Chị Trần Thị B phải nộp tiền án phí DSST là: 548.082 đ.

-Trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 504.850 đ (Năm trăm linh bốn ngàn, tám trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu số: AA/2021 / 0005447 ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương